

Số: 2723 /QĐ-ĐHLHN

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về đào tạo chất lượng cao
trình độ đại học hệ chính quy của Trường Đại học Luật Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 405/CP ngày 10 tháng 11 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Pháp lý Hà Nội (nay là Trường Đại học Luật Hà Nội);

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-BTP ngày 07 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Luật Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 2719/QĐ-ĐHLHN ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học hệ chính quy của Trường Đại học Luật Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, được áp dụng từ năm học 2021 - 2022.

Điều 3. Trường phòng Đào tạo đại học, Trường các đơn vị có liên quan, các cán bộ, giảng viên và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *lxx*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Bộ Tư pháp (để b/c);
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đảng ủy, Hội đồng Trường (để b/c);
- Các Phó hiệu trưởng (để chỉ đạo t/h);
- Cổng thông tin điện tử (để công khai);
- Lưu: VT, ĐTDH (5).

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC LUẬT
HÀ NỘI
Đoàn Trung Kiên

Đoàn Trung Kiên

QUY ĐỊNH

Về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy của Trường Đại học Luật Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2723/QĐ-ĐHLHN
ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về đào tạo chất lượng cao (ĐTCLC) trình độ đại học hệ chính quy tại Trường Đại học Luật Hà Nội, bao gồm: Mục đích đào tạo, chương trình đào tạo; điều kiện và quy trình tuyển chọn; tổ chức và quản lý đào tạo; nhiệm vụ và quyền của giảng viên, sinh viên; khen thưởng, kỷ luật và điều khoản thi hành.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị và cá nhân có liên quan tham gia vào Chương trình ĐTCLC của Trường Đại học Luật Hà Nội.

3. Những nội dung khác liên quan đến đào tạo không được quy định trong Quy định này sẽ áp dụng Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Luật Hà Nội.

Điều 2. Mục đích đào tạo chất lượng cao

Mục đích đào tạo chất lượng cao là nâng cao chất lượng đào tạo nhằm tạo ra nguồn nhân lực có tính cạnh tranh cao trên thị trường lao động trong thời kỳ hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

Sinh viên tốt nghiệp Chương trình ĐTCLC đáp ứng các yêu cầu:

- Có kiến thức cơ bản vững vàng, trình độ chuyên môn giỏi và năng lực sáng tạo cao; Có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và phối hợp khi làm việc nhóm; khả năng diễn thuyết tốt;

- Có năng lực dẫn dắt, chủ trì và làm việc nhóm; có khả năng thích nghi cao với môi trường công tác;

- Có trình độ tiếng Anh pháp lý tốt về cả bốn kỹ năng: Nghe, nói, đọc, viết; Có thể hiểu ý chính của một văn bản về các chủ đề cụ thể và trù tượng, kể cả những trao đổi thuộc lĩnh vực luật học. Có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ. Có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau;

- Có kiến thức tin học ở mức độ nâng cao theo tiêu chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Standard) phục vụ cho công việc, học tập và nghiên cứu khoa học.

Điều 3. Chương trình đào tạo

1. Chương trình đào tạo chất lượng cao được xây dựng và phát triển trên nền của Chương trình đào tạo đại trà của Trường có tham khảo ĐTCLC nước ngoài. Chương trình ĐTCLC của từng ngành được Hiệu trưởng ban hành tương ứng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Chuẩn đầu ra của Chương trình ĐTCLC cao hơn của Chương trình đào tạo đại trà tương ứng về năng lực chuyên môn; năng lực ngoại ngữ; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực dẫn dắt, chủ trì và làm việc nhóm; khả năng thích nghi với môi trường công tác; năng lực ngoại ngữ tối thiểu phải đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (hoặc tương đương).

3. Việc xây dựng đề cương chi tiết các học phần của Chương trình ĐTCLC phải có sự tham gia của đội ngũ giảng viên thực hiện Chương trình ĐTCLC, bộ phận đảm bảo chất lượng và lấy ý kiến đóng góp của cựu sinh viên, đại diện của các đơn vị sử dụng lao động. Đề cương chi tiết các học phần thuộc khối kiến thức ngành, chuyên ngành của Chương trình ĐTCLC phải có ý kiến thẩm định của 2 chuyên gia ngoài cơ sở đào tạo (trong nước hoặc quốc tế) am hiểu lĩnh vực chuyên môn.

Điều 4. Quản lý và điều hành các lớp thuộc Chương trình đào tạo chất lượng cao

1. Quản lý và điều hành các lớp thuộc Chương trình ĐTCLC là “Ban điều hành Chương trình chất lượng cao” do một Phó Hiệu trưởng làm trưởng ban, Trưởng Phòng Đào tạo đại học làm thư ký.

2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của “Ban điều hành Chương trình chất lượng cao” do Hiệu trưởng quy định.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH TUYỂN CHỌN VÀ CHUYỂN ĐỔI

Điều 5. Điều kiện tuyển chọn

1. Sinh viên trúng tuyển Trường Đại học Luật Hà Nội phải có đơn tự nguyện tham gia Chương trình ĐTCLC của ngành trúng tuyển; đáp ứng điều kiện về kết quả tuyển sinh đại học của Trường và yêu cầu về trình độ tiếng Anh do Hiệu trưởng quy định theo từng năm.

2. Tùy thuộc vào số lượng sinh viên đăng ký dự tuyển vào Chương trình ĐTCLC, Hiệu trưởng quyết định việc xét tuyển hoặc thi tuyển. Ngoài việc đáp ứng các điều kiện được nêu tại khoản 1 Điều này, sinh viên dự tuyển vào Chương trình ĐTCLC sẽ được ưu tiên xét tuyển nếu đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Đã tốt nghiệp trường trung học trọng điểm quốc gia, trường trung học phổ thông chuyên, năng khiếu của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc của các trường đại học;

Handwritten mark

- Được xếp loại Giỏi 3 năm liền ở bậc trung học phổ thông (lớp 10, 11, 12);

- Đạt giải Nhất, Nhì, Ba cấp tỉnh, thành phố hoặc tương đương các môn Toán, Lý, Hoá, Ngữ văn, tiếng Anh, Lịch sử và Địa lý;

3. Sinh viên là người nước ngoài dự tuyển vào Chương trình ĐTCLC phải có văn bằng tốt nghiệp tối thiểu tương đương văn bằng tốt nghiệp trung học phổ thông của Việt Nam, có năng lực tiếng Việt đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo do Hiệu trưởng quy định.

Điều 6. Quy trình tuyển chọn

1. Thông tin về tuyển sinh vào Chương trình ĐTCLC được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Trường trước mỗi kỳ thi tuyển sinh hàng năm. Sinh viên trúng tuyển vào Trường sẽ đăng ký dự tuyển vào Chương trình ĐTCLC ngay khi có danh sách trúng tuyển vào Trường theo kế hoạch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

2. Việc tuyển chọn sẽ được tiến hành trước khi nhập học cho sinh viên. Thời gian, phương thức tuyển chọn được công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử của Trường ngay sau khi có kết quả tuyển sinh của Trường theo kế hoạch tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Căn cứ vào kết quả tuyển chọn, Trường Phòng Đào tạo đại học có văn bản trình Hiệu trưởng quyết định số lượng sinh viên trúng tuyển vào Chương trình ĐTCLC.

Điều 7. Chuyển đổi sinh viên giữa Chương trình ĐTCLC và Chương trình đào tạo đại trà

1. Sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC chuyển sang Chương trình đào tạo đại trà trong các trường hợp sau đây:

a. Sinh viên có nguyện vọng xin ra khỏi Chương trình ĐTCLC. Sinh viên làm đơn (theo mẫu) xin ra khỏi Chương trình ĐTCLC gửi Hiệu trưởng (nộp qua Phòng Đào tạo đại học) trước khi bắt đầu học kỳ mới 2 tuần.

b. Sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy của năm học dưới 2.0.

c. Sinh viên bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên.

2. Căn cứ chỉ tiêu sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC, Hiệu trưởng quyết định xét tuyển bổ sung sinh viên vào Chương trình ĐTCLC (trừ các sinh viên đã bị kỷ luật trước đó từ mức cảnh cáo trở lên). Việc xét tuyển bổ sung đối với sinh viên vào học kỳ 2 năm thứ nhất, học kỳ 1 năm thứ hai của Chương trình ĐTCLC trong số những sinh viên hệ đào tạo chính quy nếu đáp ứng các điều kiện về học tập, trình độ tiếng Anh... do Hiệu trưởng quyết định theo từng năm.

3. Sinh viên được chuyển đổi giữa hai chương trình đào tạo được bảo lưu các học phần đã tích lũy đạt và phải hoàn thành bổ sung các học phần phải tích lũy phù hợp với khối kiến thức của chương trình đào tạo được chuyển đến. Ngoài ra, sinh viên được chuyển đổi giữa hai chương trình đào tạo phải thực

Handwritten mark

hiện nghĩa vụ đối với sinh viên thuộc chương trình trước khi được chuyển đổi cho đến khi có quyết định cho phép chuyển đổi.

4. Ngay sau khi kết thúc năm học, Phòng Đào tạo đại học thông báo cụ thể về chuyển đổi sinh viên giữa Chương trình ĐTCLC và Chương trình đào tạo đại trà cũng như cách thức tổ chức kiểm tra tiếng Anh đối với sinh viên được nêu tại khoản 2 Điều này.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 8. Tổ chức lớp học

Sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC được tổ chức theo lớp riêng. Căn cứ vào số lượng sinh viên, Hiệu trưởng có thể quyết định việc tổ chức lớp học thành một lớp hoặc nhiều lớp, mỗi lớp học có một mã số riêng.

Điều 9. Quy định tài liệu giảng dạy cho Chương trình đào tạo chất lượng cao

1. Tài liệu giảng dạy học phần thuộc Chương trình ĐTCLC gồm: Giáo trình hoặc tập bài giảng (nếu chưa có giáo trình); đề cương chi tiết học phần; hệ thống các bài tập, câu hỏi cho sinh viên; các tài liệu khác phục vụ cho việc giảng dạy học phần;

2. Đề cương chi tiết học phần của Chương trình ĐTCLC phải được công bố cho sinh viên trên Cổng thông tin điện tử của Trường trước khi bắt đầu học phần ít nhất hai ngày;

3. Nội dung bài giảng phải cơ bản, hiện đại, trình bày được các thành tựu nghiên cứu mới trong nước và quốc tế, phù hợp với mục tiêu đào tạo, giới thiệu các tài liệu tham khảo phong phú cho sinh viên;

4. Bài tập, câu hỏi phải kiểm tra được tính toàn diện và chuyên sâu của học phần, đánh giá được khả năng phân tích, tổng hợp cũng như kỹ năng giải quyết vấn đề của sinh viên. Trường khuyến khích giảng dạy cho sinh viên bằng hồ sơ vụ việc đối với các học phần kỹ năng.

Điều 10. Đánh giá kết quả học phần

1. Các hình thức đánh giá kết quả của Chương trình ĐTCLC được áp dụng theo Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Luật Hà Nội và được quy định cụ thể trong Đề cương chi tiết học phần.

2. Phương pháp đánh giá của mỗi học phần phải đáp ứng chuẩn đầu ra về phát triển năng lực phân tích, thực hành, sáng tạo, tự cập nhật kiến thức; năng lực nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trên nguyên tắc khách quan, minh bạch, linh hoạt, bám sát mục tiêu của mỗi học phần của Chương trình ĐTCLC.

Điều 11. Khoá luận tốt nghiệp

1. Quy định về điều kiện đối với sinh viên viết khoá luận tốt nghiệp, *th*

đánh giá khóa luận tốt nghiệp được áp dụng theo Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy và Quy chế về thực tập chuyên môn và khóa luận tốt nghiệp của Trường Đại học Luật Hà Nội.

2. Khuyến khích viết khoá luận tốt nghiệp bằng tiếng Anh. Nếu sinh viên viết khoá luận tốt nghiệp bằng tiếng Anh được coi là tích lũy 9 tín chỉ đối với các học phần tự chọn được giảng dạy bằng tiếng Anh thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp.

Điều 12. Văn bằng tốt nghiệp

Sinh viên hoàn thành Chương trình ĐTCLC đủ điều kiện tốt nghiệp được Hiệu trưởng cấp bằng tốt nghiệp đại học với danh hiệu:

“Bằng cử nhân ngành Luật/Luật Kinh tế/Luật Thương mại quốc tế/Ngôn ngữ Anh

Chương trình đào tạo chất lượng cao”.

Chương IV

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA GIẢNG VIÊN, SINH VIÊN

Điều 13. Giảng viên, trợ giảng

1. Giảng viên:

a. Có trình độ thạc sĩ trở lên. Riêng giảng viên dạy lý thuyết các học phần thuộc khối kiến thức ngành, chuyên ngành phải có trình độ tiến sĩ hoặc chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có trình độ thạc sĩ tốt nghiệp ở các trường đại học chuyên ngành luật được các tổ chức uy tín đánh giá, xếp hạng hoặc là thạc sĩ trong nước có chứng chỉ ngoại ngữ IELTS 6.5 (hoặc tương đương) trở lên và đã giảng dạy chuyên môn từ 3 năm trở lên.

b. Có năng lực chuyên môn, nghiên cứu khoa học đáp ứng yêu cầu của Chương trình ĐTCLC; có kinh nghiệm giảng dạy liên quan đến các môn học trong Chương trình ĐTCLC từ 3 năm trở lên; có phương pháp giảng dạy hiệu quả; áp dụng tốt công nghệ thông tin trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học;

c. Giảng viên dạy các học phần chuyên môn bằng ngoại ngữ, ngoài các tiêu chuẩn nêu tại điểm a, b khoản này, phải có trình độ ngoại ngữ bậc 5/6 trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (hoặc tương đương) hoặc được đào tạo trình độ đại học trở lên toàn thời gian ở nước ngoài bằng ngôn ngữ đó;

d. Các giảng viên, chuyên gia nước ngoài (bao gồm cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài) có thể được mời tham gia giảng dạy Chương trình ĐTCLC theo đề nghị của Phòng Hợp tác quốc tế và được Hiệu trưởng phê duyệt;

e. Tùy thuộc vào yêu cầu đối với từng học phần, Trưởng Khoa chuyên môn, Giám đốc Trung tâm có môn học và Bộ môn thuộc Trường được mời các giảng viên của cơ sở đào tạo khác hoặc chuyên gia thực tiễn như Thẩm phán,

Luật sư, Kiểm sát viên, Chấp hành viên, Điều tra viên... đáp ứng đầy đủ các điều kiện đối với giảng viên tham gia giảng dạy Chương trình ĐTCLC đã được Hiệu trưởng phê duyệt tham gia giảng dạy một phần kiến thức trong học phần của Chương trình ĐTCLC.

2. Trợ giảng

a. Trợ giảng phải có đủ năng lực chuyên môn, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của học phần; sử dụng tốt các thiết bị hiện đại phục vụ giảng dạy để hỗ trợ giảng viên trong việc hướng dẫn sinh viên thực hiện bài tập, hướng dẫn thực hành, thảo luận, seminar, khoá luận tốt nghiệp...;

b. Trường có thể sử dụng nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên giỏi tốt nghiệp Chương trình ĐTCLC tham gia hoạt động trợ giảng.

3. Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy Chương trình ĐTCLC do Hiệu trưởng phê duyệt theo đề nghị của Phòng Tổ chức cán bộ của Trường, được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Trường.

4. Hàng năm, Phòng Tổ chức cán bộ có trách nhiệm rà soát, bổ sung Danh sách giảng viên tham gia giảng dạy Chương trình ĐTCLC trình Hiệu trưởng phê duyệt.

5. Phòng Đảm bảo chất lượng đào tạo và Khảo thí có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đánh giá giảng viên hàng năm, đồng thời thực hiện việc đánh giá giảng viên theo từng kỳ trình kết quả để Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền của giảng viên

1. Nhiệm vụ của giảng viên

Ngoài những nhiệm vụ đối với giảng viên theo quy định của Luật Giáo dục đại học, giảng viên tham gia giảng dạy Chương trình ĐTCLC còn có những nhiệm vụ sau:

a. Chủ động áp dụng và hướng dẫn sinh viên áp dụng phương pháp dạy - học tiên tiến; kiểm tra, đánh giá phù hợp với từng học phần;

b. Thường xuyên cập nhật kiến thức mới, phù hợp và sáng tạo;

c. Cung cấp và giới thiệu cho sinh viên tìm kiếm tài liệu liên quan đến từng nội dung bài học; hướng dẫn cho sinh viên cách tiếp cận, nghiên cứu các tài liệu;

d. Khai thác và sử dụng cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ cải tiến và đổi mới phương pháp giảng dạy;

e. Ngoài thời gian lên lớp, phải bố trí thời gian trả lời, giải quyết các vấn đề vướng mắc của sinh viên về nội dung học tập.

2. Quyền của giảng viên

Ngoài những quyền đối với giảng viên theo quy định của Luật Giáo dục đại học, giảng viên tham gia giảng dạy Chương trình ĐTCLC còn có những quyền sau:

- a. Được hưởng chế độ bồi dưỡng ưu đãi đối với công tác giảng dạy, hướng dẫn học tập, nghiên cứu khoa học của Chương trình ĐTCLC;
- b. Được ưu tiên cung cấp và sử dụng trang thiết bị phục vụ cho việc giảng dạy Chương trình ĐTCLC;
- c. Được ưu tiên tạo điều kiện thực tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn ở trong và ngoài nước;
- d. Được hỗ trợ tạo điều kiện áp dụng các phương pháp và công nghệ dạy học tiên tiến phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của Trường.

Điều 15. Nhiệm vụ và quyền của sinh viên

1. Nhiệm vụ của sinh viên

Ngoài nhiệm vụ chung đối với người học theo quy định của Luật Giáo dục đại học, sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC còn có các nhiệm vụ sau:

- a. Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Trường đối với lớp học theo Chương trình ĐTCLC;
- b. Tích cực tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học một cách độc lập hoặc tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học cùng giảng viên;
- c. Thường xuyên phản ánh tình hình học tập, nghiên cứu, sinh hoạt và rèn luyện cho Trường thông qua Phòng Đào tạo đại học, giảng viên hướng dẫn học tập, nghiên cứu khoa học.

2. Quyền của sinh viên

Ngoài các quyền chung đối với người học theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các quyền lợi khác đối với sinh viên theo Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy chế của Trường, sinh viên thuộc chương trình ĐTCLC còn có các quyền lợi như sau:

- a. Được các nhà khoa học đầu ngành, các giáo sư, phó giáo sư, các giảng viên có trình độ, kinh nghiệm và có uy tín trong nước, quốc tế trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn nghiên cứu khoa học;
- b. Được tạo điều kiện tham dự các hội thảo trong nước và quốc tế do Trường và các đơn vị đối tác tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn với Trường; được học việc tại Trung tâm tư vấn pháp luật của Trường, tham gia các hoạt động ngoại khoá, hoạt động thực tế;
- c. Được tạo điều kiện xét chọn đi học ở nước ngoài theo chỉ tiêu của Nhà nước hoặc theo các chương trình hợp tác quốc tế của Trường Đại học Luật Hà Nội; tham gia các chương trình trao đổi sinh viên với các trường đại học nước ngoài;
- d. Được trang bị giáo trình (tập bài giảng) mới nhất;
- e. Được bố trí cơ sở vật chất, phòng học với các trang thiết bị hiện đại, cung cấp hoặc tạo điều kiện để sinh viên sử dụng các tài liệu học tập; ưu tiên sinh viên sử dụng các phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, thư viện và hệ thống

HK

internet phục vụ cho học tập và nghiên cứu khoa học;

f. Được ưu tiên xét cấp học bổng khuyến khích phát triển và học bổng của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước;

g. Được tổ chức lấy ý kiến định kỳ và đột xuất về nội dung, phương pháp giảng dạy của giảng viên; công tác quản lý, phục vụ; điều kiện cơ sở vật chất và các nội dung khác liên quan đến Chương trình ĐTCLC;

h. Được dành quyền ưu tiên xét tuyển đào tạo tiến sĩ; ưu tiên giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp, bao gồm cả các vị trí việc làm của Trường.

Điều 16. Trách nhiệm của Trường trong việc đảm bảo quyền lợi của sinh viên

Ngoài việc đảm bảo quyền lợi cho sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC như quyền lợi của sinh viên thuộc chương trình đào tạo đại trà, Trường còn có trách nhiệm:

1. Mời các nhà khoa học đầu ngành, các giáo sư, phó giáo sư, các giảng viên có trình độ, kinh nghiệm và có uy tín trong nước, quốc tế trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn nghiên cứu khoa học;

2. Phòng Hợp tác quốc tế tạo điều kiện cho sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC tham dự các hội thảo trong nước và quốc tế do Trường và các đơn vị đối tác tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn với Trường; được học việc tại Trung tâm tư vấn pháp luật của Trường, tham gia các hoạt động ngoại khóa, hoạt động thực tế;

3. Phòng Hợp tác quốc tế tạo điều kiện cho sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC được xét chọn đi học ở nước ngoài theo chỉ tiêu của Nhà nước hoặc theo các chương trình hợp tác quốc tế của Trường Đại học Luật Hà Nội; tham gia các chương trình trao đổi sinh viên với các trường đại học nước ngoài;

4. Phòng Quản trị, Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Thông tin thư viện bố trí cơ sở vật chất, phòng học với các trang thiết bị hiện đại, cung cấp hoặc tạo điều kiện để sinh viên sử dụng các tài liệu học tập; ưu tiên sinh viên sử dụng các phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật, thư viện và hệ thống internet phục vụ cho học tập và nghiên cứu khoa học;

5. Phòng Công tác sinh viên ưu tiên xét cấp học bổng khuyến khích phát triển và học bổng của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước;

6. Phòng Đảm bảo chất lượng đào tạo và Khảo thí tổ chức lấy ý kiến định kỳ và đột xuất của sinh viên về nội dung, phương pháp giảng dạy của giảng viên; công tác quản lý, phục vụ; điều kiện cơ sở vật chất và các nội dung khác liên quan đến Chương trình ĐTCLC;

7. Phòng Đào tạo sau đại học, Phòng Công tác sinh viên, Phòng Tổ chức cán bộ dành quyền ưu tiên xét tuyển đào tạo tiến sĩ; ưu tiên giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp, bao gồm cả các vị trí việc làm của Trường.

Điều 17. Cán bộ quản lý và cố vấn học tập

JK

1. Cán bộ quản lý CTCLC phải có đủ năng lực chuyên môn, có kinh nghiệm trong quản lý đào tạo; sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý liên quan; có năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc.

2. Cố vấn học tập phải nắm vững CTĐT, quy định về ĐTCLC và có khả năng hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên trong quá trình học tập; có năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc.

Điều 18. Phương pháp giảng dạy, đánh giá

1. Áp dụng triệt để phương pháp giảng dạy tích cực, tiên tiến, lấy người học làm trung tâm đối với Chương trình ĐTCLC.

2. Khuyến khích giảng viên áp dụng các phương pháp giảng dạy bằng hỏi đáp, phương pháp diễn án đối với các học phần liên quan trực tiếp, tham quan khảo sát thực tế...

Điều 19. Nghiên cứu khoa học

1. Nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ quan trọng của giảng viên và sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC.

2. Mỗi giảng viên trong mỗi năm học phải có tối thiểu 01 công trình nghiên cứu khoa học được công bố hoặc được nghiệm thu.

3. Khuyến khích sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC nghiên cứu khoa học một cách độc lập hoặc nghiên cứu khoa học cùng các giảng viên. Sinh viên có bài đăng độc lập trong tạp chí chuyên ngành (trước hoặc trong thời gian học của học phần) thuộc học phần trong Chương trình ĐTCLC được coi là hoàn thành môn học và được đánh giá điểm 10.

Chương V

HỌC PHÍ VÀ QUỸ

Điều 20. Học phí

1. Học phí của Chương trình ĐTCLC được xác định trên cơ sở tính đúng, tính đủ chi phí đào tạo cho toàn khoá học. Học phí được thông báo công khai vào đầu khoá học.

2. Mức học phí có thể được điều chỉnh hàng năm (thông báo công khai) nhưng đảm bảo không tăng quá 12% so với mức học phí của năm trước.

3. Sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC thuộc diện chính sách được nhận hỗ trợ tài chính của Nhà nước, sinh viên được miễn, giảm học phí theo quy định của Nhà nước vẫn phải thực hiện nghĩa vụ nộp phân học phí chênh lệch (nếu có) của Chương trình ĐTCLC so với Chương trình đào tạo đại trà.

Điều 21. Quỹ và học bổng

1. Trường dành 10% tổng thu học phí Chương trình ĐTCLC và các nguồn khác phù hợp với quy định của pháp luật để xây dựng “Quỹ học bổng khuyến khích chất lượng cao”.

2. “Quỹ học bổng khuyến khích chất lượng cao” được sử dụng để cấp học bổng cho sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC dưới các hình thức: Học bổng loại 1 (miễn 100% học phí của năm học được cấp học bổng), học bổng loại 2 (giảm 50% học phí của năm học được cấp học bổng), học bổng loại 3 (miễn 25% học phí của năm học được cấp học bổng) hoặc học bổng khuyến khích khác. Hiệu trưởng quyết định số lượng sinh viên được học bổng, hình thức học bổng cho từng khóa học, từng năm học.

3. Ngoài việc được hưởng học bổng theo quy định tại khoản 2 Điều này, sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC vẫn được hưởng các học bổng khác theo quy định của Nhà nước hoặc học bổng khuyến khích của các tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng nếu đáp ứng các điều kiện của các tổ chức, cá nhân tài trợ học bổng đưa ra.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên

Nội dung, hình thức khen thưởng, kỷ luật đối với sinh viên thuộc Chương trình ĐTCLC được áp dụng theo Quy chế này, Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy của Trường Đại học Luật Hà Nội và các Quy chế có liên quan của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 23. Khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giảng viên

Nội dung, hình thức khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giảng viên tham gia quản lý, giảng dạy, cố vấn học tập được áp dụng theo Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và Bộ luật lao động.

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Các đơn vị, cá nhân có liên quan và sinh viên các lớp tham gia Chương trình ĐTCLC có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân có liên quan cần phản ánh kịp thời về Phòng Đào tạo đại học để tổng hợp trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

2. Phòng Đào tạo đại học có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy định này./ *th*